

UỶ BAN KHOA HỌC
NHÀ NƯỚC
Số: 399-QĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 10 tháng 6 năm 1992

QUYẾT ĐỊNH

CỦA CHỦ NHIỆM UỶ BAN KHOA HỌC NHÀ NƯỚC SỐ 399/QĐ
NGÀY 10 NGÀY 6 NĂM 1992 BAN HÀNH BẢN "QUY ĐỊNH VỀ
THẨM QUYỀN VÀ THỦ TỤC XỬ PHẠT CÁC HÀNH VI VI PHẠM
PHÁP LUẬT CHẤT LƯỢNG HÀNG HOÁ"
CHỦ NHIỆM UỶ BAN KHOA HỌC NHÀ NƯỚC

- Căn cứ Pháp lệnh Chất lượng hàng hoá ngày 27 tháng 12 năm 1990 và Pháp lệnh Xử phạt vi phạm hành chính ngày 30 tháng 11 năm 1989;
- Căn cứ Nghị định số 327-HĐBT ngày 19-10-1991 của Hội đồng Bộ trưởng Quy định về việc thi hành Pháp lệnh Chất lượng hàng hoá;
- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Uỷ ban Khoa học Nhà nước quy định tại Nghị định số 192/CP ngày 13-10-1975 của Hội đồng Chính phủ và Quyết định số 244-NQ-HĐNN8 của Hội đồng Nhà nước;
- Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này bản "Quy định về thẩm quyền và thủ tục xử phạt các hành vi vi phạm pháp luật chất lượng hàng hoá".

Điều 2. Các cơ quan quản lý Nhà nước về Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng các cấp, các ngành, các địa phương và các cơ sở phải thực hiện đúng Quy định này trong việc xử phạt các hành vi vi phạm pháp luật chất lượng hàng hoá.

Điều 3. Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra việc thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định có hiệu lực từ ngày ký. Các quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

QUY ĐỊNH

VỀ THẨM QUYỀN VÀ THỦ TỤC XỬ PHẠT CÁC HÀNH VI VI PHẠM PHÁP LUẬT CHẤT LƯỢNG HÀNG HOÁ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 399-QĐ ngày 10-6-1992

của Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học Nhà nước)

1. Quy định chung

1.1. Việc xử phạt các hành vi vi phạm Pháp luật chất lượng hàng hoá theo Chương VII "Quy định về việc thi hành Pháp lệnh Chất lượng hàng hoá" ban hành kèm theo Nghị định số 327-HĐBT ngày 19-10-1991 của Hội đồng Bộ trưởng nhằm ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật về chất lượng hàng hoá, tăng cường hiệu lực quản lý Nhà nước, bảo vệ quyền lợi và lợi ích của người tiêu dùng.

1.2. Tất cả các cơ quan tiêu chuẩn - đo lường - chất lượng các cấp (viết tắt TC-ĐL-CL) có thẩm quyền xử phạt được quy định trong văn bản này phải có trách nhiệm tiến hành thanh tra Nhà nước về chất lượng hàng hoá, xem xét, giải quyết các khiếu nại, tố cáo về chất lượng hàng hoá, đồng thời phải thực hiện các hình thức và biện pháp xử phạt các hành vi vi phạm pháp luật về chất lượng hàng hoá.

1.3. Nghiêm cấm các hành vi trốn tránh nghĩa vụ chấp hành quyết định xử phạt các hành vi vi phạm pháp luật chất lượng hàng hoá và các hành vi lạm dụng thẩm quyền xử phạt làm thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước, người kinh doanh và người tiêu dùng.

2. Thẩm quyền xử phạt

2.1. Trưởng đoàn thanh tra, thanh tra viên Nhà nước về Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng (viết tắt là TC-ĐL-CL) ngoài nhiệm vụ và quyền hạn được Nhà nước quy định tại Điều 30 Pháp lệnh Chất lượng hàng hoá khi tiến hành thanh tra về chất lượng hàng hoá trong phạm vi, lĩnh vực được phân công, được quyền phạt cảnh cáo, phạt tiền đến 100.000 đồng.

2.2. Thủ trưởng và chánh thanh tra của cơ quan TC-ĐL-CL các cấp được áp dụng tất cả các hình thức xử phạt quy định tại Chương VII của "Quy định về việc thi hành Pháp lệnh Chất lượng hàng hoá" ban hành kèm theo Nghị định số 327-HĐBT ngày 19-10-1991 của Hội đồng

Bộ trưởng. Việc phân cấp về thẩm quyền và địa bàn xử phạt áp dụng tương ứng với việc phân cấp tổ chức thực hiện thanh tra Nhà nước về chất lượng hàng hoá.

3. Thủ tục xử phạt

3.1. Thủ tục đơn giản

Trường hợp xử phạt bằng hình thức cảnh cáo hoặc phạt tiền đến 100.000đ thì trưởng đoàn thanh tra hoặc thanh tra viên Nhà nước về chất lượng hàng hoá có quyền phạt tại chỗ sau khi đã lập biên bản. Tổ chức hoặc cá nhân kinh doanh hàng hoá vi phạm phải nộp tiền phạt và được nhận lại biên lai thu tiền phạt (biên lai thu tiền phạt theo quy định thống nhất của Bộ Tài chính).

3.2. Thủ tục xử phạt bằng quyết định

Nếu hành vi vi phạm trên mức quy định xử phạt bằng thủ tục đơn giản thì thực hiện xử phạt bằng quyết định theo trình tự sau:

3.2.1. Lập biên bản vi phạm pháp luật chất lượng hàng hoá

Khi phát hiện có hành vi vi phạm pháp luật chất lượng hàng hoá thì trưởng đoàn thanh tra hoặc thanh tra viên Nhà nước về TC-ĐL-CL phải tiến hành lập biên bản vi phạm (trừ trường hợp xử phạt theo thủ tục đơn giản).

Biên bản vi phạm phải lập theo quy định của Điều 21 Pháp lệnh xử phạt hành chính và theo mẫu phụ lục 1 văn bản này. Khi lập xong biên bản người lập biên bản phải đọc lại cho người vi phạm nghe và yêu cầu họ ký vào biên bản.

Trường hợp tổ chức hoặc cá nhân kinh doanh hàng hoá vi phạm từ chối không ký vào biên bản thì trong biên bản phải ghi rõ lý do. Biên bản vi phạm phải lập thành 2 bản, một bản giao cho tổ chức hoặc cá nhân kinh doanh hàng hoá vi phạm còn một bản gửi cho cơ quan có thẩm quyền xử phạt.

3.2.2. Tạm giữ hoặc niêm phong hàng hoá vi phạm

Khi xét thấy cần phải ngăn chặn ngay vi phạm hoặc để xác minh thêm những tình tiết làm căn cứ xử phạt, thì đồng thời với việc lập biên bản vi phạm, trưởng đoàn thanh tra hoặc thanh tra viên Nhà nước về chất lượng hàng hoá phải tạm giữ hoặc niêm phong hàng hoá để chờ quyết định xử lý của cơ quan có thẩm quyền.

3.2.3. Quyết định xử phạt

Biên bản vi phạm pháp luật về chất lượng hàng hoá là căn cứ để thực hiện các quyết định xử phạt vi phạm pháp luật chất lượng hàng hoá. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày lập biên bản vi phạm, Thủ trưởng hoặc Chánh thanh tra cơ quan TC-ĐL-CL có thẩm quyền được quy định ở mục 2.2 nói trên, phải ra quyết định xử phạt vi phạm pháp luật chất lượng hàng hoá. Nội dung quyết định xử phạt theo mẫu phụ lục 2.

3.2.4. Chuyển hồ sơ vi phạm để truy cứu trách nhiệm hình sự

Đối với các vi phạm nghiêm trọng, gây nguy hại đến sức khoẻ và tính mạng người tiêu dùng, làm thiệt hại lớn đến tài sản của Nhà nước, có dấu hiệu của tội phạm thì phải chuyển ngay hồ sơ sang cơ quan điều tra hình sự để truy cứu trách nhiệm hình sự theo Điều 30 của Pháp lệnh Xử phạt hành chính.

4. Thi hành quyết định xử phạt

4.1. Quyết định xử phạt phải gửi cho tổ chức hoặc cá nhân kinh doanh hàng hoá bị phạt chậm nhất không quá 5 ngày kể từ ngày ra quyết định, đồng thời phải gửi cho cơ quan quản lý cấp trên, cơ quan tài chính và ngân hàng cùng cấp nơi tổ chức hoặc cá nhân bị xử phạt mở tài khoản để phối hợp thi hành. Đối với những quyết định xử phạt từ 500.000 đồng trở lên thì quyết định xử phạt phải gửi cho Viện kiểm sát cùng cấp.

4.2. Tổ chức hoặc cá nhân kinh doanh hàng hoá vi phạm pháp luật chất lượng hàng hoá khi nhận được quyết định xử phạt phải thi hành ngay theo Điều 31 của Pháp lệnh xử phạt hành chính; trường hợp không nhất trí với quyết định xử phạt thì tổ chức hoặc cá nhân vi phạm có quyền khiếu nại, nhưng trong thời gian chờ giải quyết khiếu nại thì vẫn phải thực hiện quyết định xử phạt.

4.3. Nếu tổ chức hoặc cá nhân kinh doanh hàng hoá bị phạt không tự nguyện chấp hành quyết định xử phạt thì bị cưỡng chế để thi hành quyết định xử phạt.

Việc cưỡng chế để thi hành quyết định xử phạt vi phạm pháp luật chất lượng hàng hoá được thực hiện theo Điều 32 của Pháp lệnh Xử phạt hành chính.

5. Trình tự giải quyết khiếu nại quyết định xử phạt

5.1. Tổ chức hoặc cá nhân kinh doanh hàng hoá bị phạt có quyền khiếu nại quyết định xử phạt trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định xử phạt.